

NGHỊ QUYẾT
Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
05 năm giai đoạn 2021-2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công;
Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND, ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Bến Cầu về giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 – 2025, nguồn vốn từ ngân sách;
Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân về việc bổ sung danh mục dự án đầu tư vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương;
Xét Tờ trình số 290/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025, như sau:

I. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025:

1. Các dự án đưa ra khỏi đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: gồm 10 dự án.

1.1. Các dự án tại Biểu 1 thuộc Nghị quyết số 17/NQ-HĐND, ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện, gồm: 09 dự án.

(Chi tiết như Phụ lục số 01 kèm theo)

1.2. Dự án tại biểu 3 thuộc Nghị quyết số 17/NQ-HĐND, ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện, gồm: 01 dự án .

Dự án: Sỏi phún tuyến đường từ cầu Bàu Nô đến trạm Bơm Long Khánh ấp Long Cường; kế hoạch vốn giảm 2.027 triệu đồng.

2. Điều chỉnh tăng vốn huyện đối ứng 01 dự án tỉnh hỗ trợ mục tiêu: Dự án Bê tông nhựa đường từ ranh Lợi Thuận đi Xóm Khuất.

- Trước điều chỉnh: Tổng mức đầu tư là 12.788 triệu đồng, trong đó huyện đối ứng: 798 triệu đồng.

- Sau điều chỉnh: Tổng mức đầu tư: 52.827 triệu đồng, trong đó huyện đối ứng: 40.831 triệu đồng.

3. Điều chỉnh tăng nguồn ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội:

- Trước điều chỉnh: Tổng kế hoạch vốn ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội giai đoạn 2021 - 2025 là 2.200 triệu đồng *(Trong đó: Năm 2021 là 500 triệu đồng, năm 2022 là 200 triệu đồng, năm 2023 - 2025 mỗi năm 500 triệu đồng)*.

- Sau điều chỉnh: Tổng kế hoạch vốn ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội giai đoạn 2021 - 2025 là 6.700 triệu đồng *(Trong đó: Năm 2021 là 500 triệu đồng, năm 2022 là 200 triệu đồng, năm 2023 - 2025 mỗi năm 2.000 triệu đồng)*.

II- Bổ sung mới vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

1. Bổ sung mới vào Kế hoạch các dự án phát sinh cần thiết: gồm 07 dự án/ tổng mức đầu tư là 21.098 triệu đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 02 kèm theo)

2. Chi tiết danh mục dự án huyện Nông thôn mới thuộc Nghị quyết số 17/NQ-HĐND, ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện: gồm 08 dự án, với tổng mức đầu tư là 252.754 triệu đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 03 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. Trên cơ sở nguồn lực của huyện và tranh thủ các nguồn lực hợp pháp khác, lựa chọn thứ tự ưu tiên các dự án tập trung thực hiện nhiệm vụ chính trị của huyện (Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây

dựng nông thôn mới xã và huyện; các nội dung Thị trấn Bến Cầu đạt đô thị loại IV đến năm 2025).

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 17/NQ-HĐND, ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Bến Cầu về giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 – 2025, nguồn vốn từ ngân sách.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bến Cầu Khóa XII, Kỳ họp thứ 4 thông qua và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận: *Phường*

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT.HU;
- TT.HĐND;
- UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- TT. HĐND; UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH



Phan Huỳnh Quốc Vinh

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 - NGUỒN VỐN TỈNH HỖ TRỢ MỤC TIÊU
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Bến Cầu)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - hoàn thành	Số QĐ CTĐT, ngày, tháng, năm ban hành	Số QĐ đầu tư, ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư				Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Theo Quyết định số 3640/QĐ-UBND, ngày 28/12/2021)				Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú			
							Tổng mức đầu tư (trước điều chỉnh)		Điều chỉnh tổng mức đầu tư		Tổng mức đầu tư (sau điều chỉnh)		Nhu cầu điều chỉnh		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh	
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh	Giảm (-)	Tăng (+)						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
I NGUỒN VỐN TỈNH HỖ TRỢ MỤC TIÊU NTM XÃ LONG GIANG																				
	<i>Điều chỉnh tăng, giảm Kế hoạch vốn trung hạn</i>						31.282	25.033	-	-	-	-	31.282	17.895	3.935	3.935	25.944	17.895		
1	Làng nhựa đường vào khu hành chính xã từ tỉnh lộ 786 đến khu hành chính	Xã Long Giang	Chiều dài 459m	2021-2023		5238/QĐ-UBND ngày 07/12/2021	5.338	4.278					5.338	3.935	3.935					Không thực hiện
2	Bê tông nhựa và mở rộng lề theo đoạn đường LG-LP (giáp với TL786) từ Trường Huỳnh Thúc Kháng đến Cầu Bù Lu	Xã Long Giang	Tổng chiều dài: 5.236m	2021-2023		Quyết định số 4606/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND huyện	25.944	20.755					25.944	13.960	3.935			25.944	17.895	Bổ sung K.H.V
II NGUỒN VỐN TỈNH HỖ TRỢ MỤC TIÊU NTM NÂNG CAO XÃ LONG THUẬN																				
	<i>Điều chỉnh tăng, giảm Kế hoạch vốn trung hạn</i>						3.001	2.021	-	-	-	-	3.001	1.745	260	260	2.741	1.745		
1	Rà soát điều chỉnh quy hoạch NTN nâng cao xã Long Thuận	Xã Long Thuận					260	260					260	260	260					Không thực hiện
2	Bê tông hóa tuyến đường áp Long Phú (đoạn từ nhà ông út Xinh đến nhà ông Nhào)	xã Long Thuận	Tổng chiều dài: 147 m	2021-2023		5229/QĐ-UBND ngày 07/12/2021	983	713					983	538	175		983	713		Bổ sung K.H.V

STT	Đanh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - hoàn thành	Số QĐ CTĐT, ngày, tháng, năm ban hành	Số QĐ đầu tư, ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư												Ghi chú	
							Tổng mức đầu tư (trước điều chỉnh)		Điều chỉnh tổng mức đầu tư		Tổng mức đầu tư (sau điều chỉnh)		Kế hoạch đầu tư công (Theo Quyết định số 3640/QĐ-U.BND, ngày 28/12/2021)		Nhu cầu điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
3	Nâng cấp Bê tông hóa Tuyến đường ấp Long Phi (đoạn từ nhà ông Giáp Văn Được đến nhà ông Tao)	xã Long Thuận	Tổng chiều dài: 249m	2021-2023		5231/QĐ-UBND ngày 07/12/2021	1.329	798					1.329	710				1.329	782	Bổ sung KHIV
4	Bê tông hóa tuyến đường đoạn đầu 786 đến nhà ông Phạm Văn Bê	xã Long Thuận	Tổng chiều dài: 171m; chiều rộng mặt đường: 4m; chiều rộng nền đường: 4m	2021-2023		2360/QĐ-UBND ngày 09/7/2021	429	250					429	237		13		429	250	Bổ sung KHIV
III NGUỒN VỐN TỈNH HỖ TRỢ MỨC TIÊU NTM NÂNG CAO XÃ LONG CHỨ																				
	<i>Điều chỉnh tăng giảm Kế hoạch vốn trung hạn</i>						8.374	6.638	-	-	-	-	8.374	2.936	350	350	8.024	2.936		
1	Rà soát điều chỉnh quy hoạch NTN nâng cao xã Long Chử	xã Long Chử	Tổng chiều dài: 1.613 m, chiều rộng mặt đường: 3,5m, Chiều rộng nền đường: 5m, Chiều rộng lề đường: 2 bên x 0,75m =1,5 m	2021-2023		Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 20/8/2021	150	150					150	150	150			150	150	Không thực hiện
2	Nhựa hoa đường Long Chử 04	xã Long Chử					3.914	2.960					3.914	2.586				3.914	2.736	Bổ sung KHIV

STT	Đanh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - hoàn thành	Số QĐ CTĐT, ngày, tháng, năm ban hành	Số QĐ đầu tư, ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư													Ghi chú		
							Tổng mức đầu tư (trước điều chỉnh)		Điều chỉnh tổng mức đầu tư		Tổng mức đầu tư (sau điều chỉnh)		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Theo Quyết định số 364/QĐ-LUBND, ngày 28/12/2021)		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh							
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh		
1	Điện lưn giữ rác thải xã Long Khánh	Xã Long Khánh	500 m ²	2021-2023	Quyết định số 4883/QĐ-LUBND ngày 06/12/2021		1.020	1.020							1.020	1.020	1.020					Không thực hiện
VII NGUỒN VỐN TỈNH HỒ TRỢ MỨC TIÊU KHÁC																						
	Điền chỉnh tăng, giảm Kế hoạch vốn trung hạn						63.959	53.773	-	14.602	57.844	45.819	41.943	41.943	9.475	9.475	67.844	41.943				
1	Trường TH và THCS Long Phước	Ấp Phước Trung, Long Phước	Thay thế các phòng học, phòng chức năng, xây mới 03 phòng học	2022	3086/QĐ-LUBND 05/10/2021		7.584	6.826							6.900	6.900	6.900					Không thực hiện
2	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở UBND xã Long Chữ	Xã Long Chữ		2022	3085/QĐ-LUBND 05/10/2021		3.133	2.820							2.575	2.575	2.575					Không thực hiện
3	Trường Tiểu học thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu (Các phòng hành chính-Chức năng Khối C)	Thị trấn Bến Cầu	Xây dựng khối C (khởi công chính - các hạng mục phụ và mua sắm thiết bị	2023-2024	Quyết định chủ trương đầu tư ban đầu 1797/QĐ-LUBND 20/6/2022		10.000	8.930							5.043	5.043	10.000	5.043				Bổ sung dự án mới

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư						Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Theo Quyết định số 3640/QĐ-UBND, ngày 28/12/2021)				Ghi chú										
					Số QĐ đầu tư, ngày, tháng, năm ban hành		Điều chỉnh tổng mức đầu tư		Tổng mức đầu tư (sau điều chỉnh)		Nhu cầu điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh												
					Số QĐ đầu tư, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: NS tỉnh									
4	Trương mãn non 15/3	KP2, TT Bến Cầu	Xây mới 04 phòng học, 07 phòng ban hành chính, 04 phòng chức năng, công - hang rào, nhà xe, nhà bếp và một số hạng mục phụ. Sửa chữa một số hạng mục theo hiện trạng. Mua sắm thiết bị.	2023-2023	3083/QĐ-UBND 05/10/2021	7	14.298	12.868	11.389	25.687	21.882	13	14	15	16	17	18	19	20	Tăng TMDT, tăng KHV tỉnh hỗ trợ					
5	Trụ sở làm việc Công an xã An Thạnh	Xã An Thạnh	Xây dựng nhà làm việc, nhà nghỉ công vụ, một số hạng mục phụ. Mua sắm thiết bị.	2023-2025	5240/QĐ-UBND 07/12/2021	8	3.100	1.550	1.071	4.171	2.086	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	Cấp nhật TMDT, tăng KHV tỉnh hỗ trợ		
6	Trụ sở làm việc Công an xã Lợi Thuận	Xã Lợi Thuận	Xây dựng nhà làm việc, nhà nghỉ công vụ, một số hạng mục phụ. Mua sắm thiết bị.	2023-2024	5242/QĐ-UBND 07/12/2021	7	3.100	1.550	1.071	4.171	2.086	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	Cấp nhật TMDT, tăng KHV tỉnh hỗ trợ	
7	Trụ sở làm việc Công an Thị trấn Bến Cầu	Thị trấn Bến Cầu	Xây dựng nhà làm việc, nhà nghỉ công vụ, một số hạng mục phụ. Mua sắm thiết bị.	2023-2024	5243/QĐ-UBND 07/12/2021	6	3.100	1.550	1.071	4.171	2.086	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	Cấp nhật TMDT, tăng KHV tỉnh hỗ trợ

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - hoàn thành	Số QĐ CTĐT, ngày, tháng, năm ban hành	Số QĐ đầu tư, ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư												
							Tổng mức đầu tư (trước điều chỉnh)		Điều chỉnh tổng mức đầu tư		Tổng mức đầu tư (sau điều chỉnh)		Kế hoạch đầu tư công (Theo Quyết định số 3640/QĐ-UBND, ngày 28/12/2021)		Nhu cầu điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
8	Xây dựng trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND, nhà một cửa, nhà xe, sân vườn và hệ thống mương thoát nước xã Tiên Thuận	ấp Xóm Lọ, xã Tiên Thuận	Xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND, nhà một cửa, nhà làm việc công an, nhà xe, sân vườn và hệ thống mương thoát nước, một số hạng mục phụ. Mua sắm thiết bị	2022-2023	3084/QĐ-UBND 05/10/2021	5764/QĐ-UBND 14/12/2021	19.644	17.680			19.644	17.680	15.358	15.358		780	19.644	16.138	Tăng tỷ lệ vốn tỉnh hỗ trợ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU

Phụ lục 02

DANH MỤC DỰ ÁN BỔ SUNG MỚI VÀO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Bến Cầu)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Địa điểm	TMDT	Tổng nguồn vốn	Nguồn vốn					Ghi chú	
					Vốn tính NTM NC Long Khánh	Vốn TW NTM An Thạnh	Vốn TW NTM Long Khánh và Long Phước	Vốn tính hỗ trợ mục tiêu khác	Nguồn đầu tư đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP		Nguồn dự toán thu tiền sử dụng đất (giai đoạn 2023-2025)
I	2	3	4	5=6+7+8+9+10+11	6	7	8	9	10	11	12
			21.098	21.098	254	1.552	1.300	7.720	2.027	8.245	
I	Danh mục NTM xã An Thạnh		4.640	4.640	0	1.552	0	0	2.027	1.061	
I	Bê tông nhựa tuyến đường ấp Chánh 07 (từ nhà bà Đua đến nhà ông Rôm)	Xã An Thạnh	4.640	4.640		1.552			2.027	1.061	
II	Danh mục NTM nâng cao và kiểu mẫu xã Long Khánh		3.200	3.200	254	0	1.300		0	1.646	
I	Bê tông xi măng 02 tuyến đường ấp Long Châu	Xã Long Khánh	1.500	1.500	254					1.246	
2	Bê tông xi măng tuyến đường từ nhà ông Nghi đến nhà ông Phước và tuyến từ nhà ông Phước đến nhà ông Điền	Xã Long Khánh	1.700	1.700			1.300			400	
III	Danh mục dự án tính hỗ trợ mục tiêu khác		10.000	10.000	0	0	0	7.720	0	2.280	
I	Trường Tiểu học thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu (Các phòng hành chính-Chức năng Khôi C)	Thị trấn Bến Cầu	10.000	10.000				7.720		2.280	Nguồn vốn biểu 1 là 5.043 + 2.677
IV	Đầu tư dự án mới		3.258	3.258	0	0	0	0	0	3.258	
I	Hàng rào khỏi vùn (doan còn lại)	Thị trấn BC	514	514						514	
2	Đường tuần tra biên giới vào chốt Dân quân Gò Ngai	Xã Lợi Thuận	1.564	1.564						1.564	
3	Mua hệ thống phát hiện và bán hạ UAV xách vai		1.180	1.180						1.180	

STT	Tên dự án	Địa điểm	TMĐT	Tổng nguồn vốn	Nguồn vốn						Ghi chú
					Vốn tỉnh NTM NC Long Khánh	Vốn TW NTM An Thạnh	Vốn TW NTM Long Khánh và Phước	Vốn tỉnh hỗ trợ mục tiêu khác	Nguồn đầu tư gia đình theo Nghị định số 167/2017/ND-CP	Nguồn dự toán thu tiền sử dụng đất (giai đoạn 2023-2025)	
1	2	3	4	5=6+7+8+9+10+11	6	7	8	9	10	11	12

**CHI TIẾT DANH MỤC DỰ ÁN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ MỤC TIÊU HUYỆN NÔNG THÔN MỚI**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND, ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Bến Cầu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025			Ghi chú
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NS tỉnh	NS huyện	
1	2	3	4	5	7	8	9	10	11
	NGUỒN VỐN HUYỆN NÔNG THÔN MỚI				252.754	252.754	190.850	61.904	
1	Nâng cấp, mở rộng đường Địa đạo - Bến Xóm Khuất (đoạn từ Bến Xóm Khuất đến giáp đường ĐT 786B)	Ban QLDA ĐTXD huyện	xã Tiên Thuận	Đường cấp IV, mặt đường LN rộng 7m, nền đường rộng 9m	26.836	26.836	15.000	11.836	
2	Nâng cấp, mở rộng đường Long Chử - Long Phước (Lộ Kiểm)	Ban QLDA ĐTXD huyện	xã Long Chử - Long Phước	Đường cấp IV, mặt đường BTN rộng 7m, nền đường rộng 9m	47.272	47.272	36.500	10.772	
3	Nâng cấp, mở rộng đường Long Chử - Long Khánh	Ban QLDA ĐTXD huyện	xã Long Chử - Long Khánh	Đường cấp IV, mặt đường LN rộng 7m, nền đường rộng 9m	63.409	63.409	50.000	13.409	
4	Nâng cấp, mở rộng đường Quỳnh	Ban QLDA ĐTXD huyện	xã Long Giang	Đường cấp IV, mặt đường LN rộng 7m, nền đường rộng 9m	29.339	29.339	23.000	6.339	
5	Nâng cấp, mở rộng đường Long Chử	Ban QLDA ĐTXD huyện	xã Long Chử	Đường cấp IV, mặt đường LN rộng 7m, nền đường rộng 9m	27.438	27.438	21.000	6.438	
6	Nâng cấp, mở rộng đường Long Giang - Ninh Diên	Ban QLDA ĐTXD huyện	xã Long Giang	Đường cấp IV, mặt đường LN rộng 7m, nền đường rộng 9m	56.710	56.710	44.000	12.710	
7	Sửa chữa điện nước, nước thải khoa nội và sảnh đón khoa cấp cứu TTYT huyện Bến Cầu	Ban QLDA ĐTXD huyện	TTYT huyện	Theo quy chuẩn của ngành y tế	560	560	450	110	
8	Xây dựng lò đốt rác trung tâm y tế huyện Bến Cầu	Ban QLDA ĐTXD huyện	TTYT huyện	Theo quy chuẩn của ngành y tế	1.190	1.190	900	290	

Ghi chú:

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư cho 08 dự án là: 252.754 triệu đồng.

- Nguồn vốn thực hiện 252.754 triệu đồng:

+ Ngân sách tỉnh 190.850 triệu đồng (Theo Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh); 175.850 triệu đồng huyện đề nghị tỉnh hỗ trợ.

+ Ngân sách huyện 61.904 triệu đồng (Trong đó: 11.836 triệu đồng từ nguồn cân đối ngân sách huyện; 50.068 triệu đồng nguồn đầu giá đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP vị trí Chi Cục thuế (cũ))